

Trà Cú, ngày 21 tháng 8 năm 2017

Số: 206/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 290/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017 giữa nguyên đơn ông Trần Minh C, sinh năm 1968, địa chỉ ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh và bị đơn bà Lương Thị Kim C, sinh năm 1968, địa chỉ: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Minh C và bà Lương Thị Kim C ;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Trần Minh C và bà Lương Thị Kim C tự nguyện thuận tình ly hôn;

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Minh C và bà Lương Thị Kim C khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000đ ông C và bà C mỗi người phải chịu 75.000 đồng nhưng ông C tự nguyện chịu toàn bộ án phí cho bà C, vậy ông C chịu tổng cộng án phí là 150.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011299 ngày 31 tháng 07 năm 2017 của Chi

cục Thi hành án dân sự huyện T thì ông C được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng và nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THA dân sự huyện Trà Cú;
- UBND xã Tân Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.;

Thẩm phán

Nguyễn Ngọc Ngoan